

Số: 2656 /QĐ-GDĐT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Bãi bỏ các quyết định trước đây trái với quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /r

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân thành phố (để báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để biết);
- Các phòng ban chuyên môn liên quan;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

hmason
Lê Hồng Sơn

**CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO
9001:2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2656/QĐ-GDDT-VP
ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)*

STT	Thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Cấp, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông)	QT.TCCB.01
2	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá	QT.TCCB.02
3	Xác nhận đăng ký hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá (đối với các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông, trung học phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, phổ thông dân tộc nội trú, trường dự bị đại học, trường chuyên, trường năng khiếu, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học và các đơn vị thuộc trường đại học, cao đẳng đặt ngoài khuôn viên của trường)	QT.TCCB.03
4	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục	QT.TCCB.04
5	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	QT.TCCB.05
6	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	QT.TCCB.06
7	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	QT.TCCB.07
8	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	QT.TCCB.08

9	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	QT.TCCB.09
10	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	QT.TCCB.10
11	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	QT.TCCB.11
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	QT.TCCB.12
13	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	QT.TCCB.13
14	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	QT.TCCB.14
15	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	QT.TCCB.15
16	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	QT.TCCB.16
17	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	QT.TCCB.17
18	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	QT.TCCB.18
19	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)	QT.TCCB.19
20	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	QT.TCCB.20
21	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	QT.TCCB.21
22	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	QT.TCCB.22
23	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	QT.TCCB.23
24	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	QT.TCCB.24
25	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	QT.TCCB.25

26	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	QT.TCCB.26
27	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	QT.TCCB.27
28	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	QT.TCCB.28
29	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	QT.TCCB.29
30	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	QT.TCCB.30
31	Phê duyệt liên kết giáo dục	QT.TCCB.31
32	Gia hạn, điều chỉnh liên kết giáo dục	QT.TCCB.32
33	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục	QT.TCCB.33
34	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	QT.TCCB.34
35	Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	QT.TCCB.35
36	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	QT.TCCB.36
37	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	QT.TCCB.37
38	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài	QT.TCCB.38
39	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	QT.TCCB.39

40	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	QT.TCCB.40
41	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	QT.TCCB.41
42	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	QT.TCCB.42
43	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	QT.TCCB.43
44	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	QT.TCCB.44
45	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	QT.KT.01
46	Chỉnh sửa nội dung văn bằng chứng chỉ - xác minh văn bằng chứng chỉ	QT.KT.02
47	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	QT.KT.03
48	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	QT.KT.04
49	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	QT.KHTC.01
50	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên	QT.KHTC.02
51	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	QT.KHTC.03
52	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	QT.GDTH.01
53	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	QT.GDTH.01
54	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	QT.TCCB.45